

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ VÀ THƯƠNG MẠI JUNE WITHLOVE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ VÀ THƯƠNG MẠI JUNE WITHLOVE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: JUNE WITHLOVE INTERNATIONAL INVESTMENT AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109125617

3. Ngày thành lập: 12/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

BT U4-27 Khu D, Khu đô thị mới Dương Nội, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sợi	1311
2.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
3.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
4.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392

5.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm tấm dệt khổ hẹp, bao gồm các tấm dệt sợi ngang không có sợi dọc được ghép với nhau thông qua chất kết dính, - Sản xuất nhãn hiệu, băng rôn... - Sản xuất đồ tía trang trí: vải viền, quả tua, - Sản xuất nỉ, - Sản xuất màn tuyn và các màn bằng vải khác, sản xuất viên đăng ten cuộn, đăng ten mảnh, dải hoặc mẫu ten rời để trang trí, - Sản xuất tấm dệt được tẩy, được phủ hoặc tráng nhựa, - Sản xuất sợi kim loại hoá hoặc dây thừng và dây cao su có lớp nguyên liệu dệt phủ ngoài, sợi dệt được tráng, phủ hoặc bọc bằng cao su hoặc nhựa, - Sản xuất vải bố làm lớp xe bằng sợi nhân tạo có độ bền cao, - Sản xuất các loại vải được tráng hoặc xử lý khác nhau như: quần áo đi săn, vải dùng cho họa sĩ, vải thô và các loại vải hồ cứng..., - Sản xuất các sản phẩm dệt khác: mạng đèn măng sông, - Sản xuất ống phun nước, băng chuyền, băng tải (bất kể chúng được tăng cường bằng kim loại hoặc vật chất khác hay không), - Sản xuất vải lót máy móc, - Sản xuất vải quần áo dễ co giãn, - Sản xuất vải dùng vẽ tranh sơn dầu và vải vẽ kỹ thuật, - Sản xuất dây giày, - Sản xuất bông đánh phấn và găng tay, - May bao đựng gạo, vắt sỏ quần áo.	1399
6.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
7.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
8.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
9.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
10.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
11.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
12.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
13.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
14.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
15.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
16.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
17.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
18.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

19.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
20.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
23.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641(Chính)
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
25.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659

28.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn đá quý; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại	4669
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
30.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
31.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
32.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
33.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
34.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
35.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

36.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ vàng trang sức - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4773
37.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
38.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
40.	Bốc xếp hàng hóa	5224
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
43.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
44.	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
45.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Đại lý dịch vụ viễn thông - Hoạt động của các điểm truy cập Internet - Cung cấp dịch vụ viễn thông: + Dịch vụ viễn thông cơ bản gồm: Dịch vụ thoại; Dịch vụ fax; Dịch vụ truyền số liệu; Dịch vụ nhắn tin; Dịch vụ kênh thuê riêng; Dịch vụ kết nối Internet + Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng gồm: Dịch vụ thư điện tử; Dịch vụ thư thoại; Dịch vụ fax giá tăng giá trị; Dịch vụ truy cập Internet	6190
46.	Lập trình máy vi tính	6201

47.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
48.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
49.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
50.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
51.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
52.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản	6820
53.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
54.	Quảng cáo	7310
55.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
56.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
57.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động của các tác giả sách khoa học và công nghệ; - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý...	7490
58.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
59.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
60.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
61.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Trừ hoạt động của các trung tâm tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm)	7810
62.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
63.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
64.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121

65.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
66.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
67.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
68.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
69.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
70.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
71.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
72.	Đào tạo sơ cấp	8531
73.	Đào tạo trung cấp	8532
74.	Đào tạo cao đẳng	8533
75.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học - Tư vấn giáo dục, - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
76.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
77.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che.v.v...; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;	9329
78.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
79.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
80.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
81.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	Thôn Thọ Hoàn Nguyên, Xã Trần Hưng Đạo, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	168326117	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		
2	QUÁCH VĂN THUẬN	Thôn Thọ Hoàn Nguyên, Xã Trần Hưng Đạo, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	035089003363	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		

3	NGUYỄN THỊ THÚY NGÂN	Thôn Thọ Hoàn Nguyên, Xã Trần Hưng Đạo, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	168372182
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
4	NGUYỄN THỊ DUNG	Thôn Thọ Hoàn Nguyên, Xã Trần Hưng Đạo, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	70,000	168177143
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	70.000	700.000.000	70,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÚY NGÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 08/03/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 168372182

Ngày cấp: 28/08/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Thọ Hoàn Nguyên, Xã Trần Hưng Đạo, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *2307 HH2 - FLC Đại Mỗ, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội